

Bản án số: 40/2020/HSST  
Ngày 06 tháng 5 năm 2020

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Hoan

Ông Lê Quang Khỏe

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Quang Dũng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên toà:* Ông Vũ Đức Tâm- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2020/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

**Bùi Thanh D**, sinh năm 1976; ĐKKHKT: Khu A, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Khu M, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 6/12; con ông Bùi Thanh K, sinh năm 1940 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1949; Vợ là Đỗ Thị X, sinh năm 1978 (đã ly hôn) và có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: chưa;

Nhân thân:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 38 ngày 01/04/2002 của Công an thành phố Hải Dương xử phạt Bùi Thanh D số tiền 100.000đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, D nộp tiền ngày 03/4/2002.

+ Bản án số 29 ngày 01/03/1996 của Tòa án nhân dân thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Tháng 5/1996, D đã nộp án phí hình sự.

+ Bản án số 120 ngày 22/06/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân. D chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/12/1999, nộp án phí ngày 15/9/1998.

+ Bản án số 43 ngày 29/05/2003 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài

sản chiếm đoạt là 5.000.000đ). D chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/6/2004. Đến ngày 22/9/2010 được đình chỉ thi hành án phí.

+ Bản án số 169 ngày 22/11/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Trị giá tài sản chiếm đoạt là 800.000đ), buộc phải bồi thường số tiền 500.000đ. D chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/9/2006. Ngày 22/6/2011 được đình chỉ thi hành án phí.

+ Bản án số 206 ngày 17/09/2007 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân - thành phố Hải Phòng xử phạt 09 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. D chấp hành xong hình phạt tù 17/11/2015, nộp án phí ngày 17/3/2014. Đến ngày 16/6/2014 được đình chỉ số tiền phạt bổ sung.

Bị bắt tạm giữ ngày 08/01/2020, chuyển tạm giam từ ngày 10/01/2020 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đào Thanh T, sinh năm 1992; Trú tại: thôn T, xã Liên Hồng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;

2. Anh Đào Văn N, sinh năm 1975; trú tại: khu C, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;

Đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30' ngày 08/01/2020, Bùi Thanh D đi xe đạp đến khu vực xóm Phú Bình, phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, D gặp và mua được 02 gói ma túy với số tiền 200.000đ của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ). Sau đó, D cầm 02 gói ma túy mua được ở tay trái đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, khi D đi đến chân cầu Phú Lương cũ, phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy - Công an thành phố Hải Dương phát hiện kiểm tra, D vứt 02 gói ma túy xuống dưới đất tại chỗ D đứng, tổ công tác đã lập biên bản, thu giữ ngay dưới vị trí chân D 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, kích thước mỗi gói khoảng (0,5x1)cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 xe đạp kiểu dáng mini màu trắng - xanh.

Tại Kết luận giám định số 89/KLGD- PC09 ngày 10/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương xác định: Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Bùi Thanh D gửi đến giám định tổng khối lượng là 0,149 gam là ma túy, loại Heroine.

Heroine nằm trong danh mục I, STT: 09, Nghị định 73/2018/NĐ- CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại 0,111 gam Heroine sau giám định.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKSTPHD ngày 27-3-2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Bùi Thanh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thanh D khai nhận về hành vi cất giấu Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân, không có mục đích gì khác. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, xác định VKSND thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Thanh D và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Bùi Thanh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo Bùi Thanh D từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08-01-2020. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 0,111 gam Heroine được đựng trong 01 phong bì niêm phong dán kín số 89 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương. Trả lại cho bị cáo Bùi Thanh D 01 xe đạp mi ni màu trắng – xanh nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Bùi Thanh D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Bùi Thanh D không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên và nói lời sau cùng đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Bùi Thanh D tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 45’ ngày 08/01/2020 tại khu vực chân cầu Phú Lương cũ, phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương, Bùi Thanh D đang cất giấu trái phép 0,149 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo Bùi Thanh D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được

Heroine là chất ma túy bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và là chất gây nghiện có tác hại cho sức khỏe của con người nhưng vẫn cố ý thực hiện; việc bị cáo Bùi Thanh D cất giấu ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật. Với khối lượng và hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Bùi Thanh D về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Về nhân thân: Bùi Thanh D là người có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng: không có; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bùi Thanh D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cần phải xử lý nghiêm để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Bùi Thanh D tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, số lượng ma túy ít nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của Bùi Thanh D sau giám định hoàn lại 0,111 gam Heroine. Xét thấy, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe đạp kiểu dáng mini màu trắng – xanh là tài sản hợp pháp của bị cáo Bùi Thanh D cần tuyên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo Bùi Thanh D phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người bán trái phép chất ma túy cho Bùi Thanh D không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Bùi Thanh D 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08-01-2020.

- Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đựng trong 01 phong bì được niêm phong dán kín số 89/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

Trả lại cho bị cáo Bùi Thanh D 01 xe đạp kiểu dáng mini màu trắng – xanh nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30-3-2020 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương).

4. Về án phí: Bị cáo Bùi Thanh D phải chịu 200.000đ án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Thanh D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS - Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Thu**